

Số:16478/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 05 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số các cơ quan, đơn vị,  
UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Nha Trang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về việc ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 24/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 27/12/2021 của Thành ủy Nha Trang về thực hiện Nghị quyết 16-NQ/TU, ngày 19/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa về chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 25/5/2022 về ban hành Kế hoạch chuyển đổi số thành phố Nha Trang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin tại Tờ trình số 2290/TTr-VHTT ngày 03/10/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Nha Trang với các nội dung chính sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG**

### **1. Mục đích**

a) Theo dõi, đánh giá được kết quả thực hiện chuyển đổi số hằng năm tại các cơ quan, địa phương; giúp các cơ quan, địa phương nhìn nhận được mức độ chuyển đổi số tại đơn vị mình để thấy được điểm mạnh cần phát huy, điểm yếu cần khắc phục và thực hiện các giải pháp phù hợp nhằm hoàn thành các mục tiêu thực hiện chương trình chuyển đổi số của thành phố.

b) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, địa phương trong công tác chuyển đổi số; góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp Bộ, cấp Tỉnh của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Quyết định số 922/QĐ-BTTTT ngày 20/5/2022, Nghị quyết số 16/NQ-TU ngày 19/10/2021 của Tỉnh ủy Khánh Hòa, Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 27/12/2021 của Thành ủy Nha Trang.

### **2. Yêu cầu**

a) Bộ chỉ số phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế và đánh giá thực chất, khách quan kết quả triển khai chuyển đổi số hằng năm của các cơ quan, địa phương.

b) Bộ chỉ số này có tính mở và được cập nhật, phát triển phù hợp với tình hình thực tiễn.

### **3. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh

Bộ chỉ số đánh giá kết quả thực hiện chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố.

b) Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

## **II. NỘI DUNG BỘ CHỈ SỐ**

### **1. Bộ chỉ số đánh giá**

a) Bộ chỉ số chuyển đổi số cơ quan chuyên môn: Gồm 7 nhóm chỉ số thành phần: Nhận thức số; Thể chế số; Hạ tầng số, dữ liệu số; Nhân lực số; An toàn, an ninh mạng; Chính quyền số; Chi ngân sách cho chuyển đổi số. Mỗi nhóm chỉ số thành phần có các tiêu chí và tiêu chí con.

*(Chi tiết chỉ số chuyển đổi số cơ quan chuyên môn tại Phụ lục 1 kèm theo*

*Quyết định này).*

b) Bộ chỉ số chuyển đổi số các đơn vị sự nghiệp: Gồm 7 nhóm chỉ số thành phần: Nhận thức số; Thể chế số; Hạ tầng số, dữ liệu số; Nhân lực số; An toàn, an ninh mạng; Chính quyền số; Chi ngân sách cho chuyển đổi số. Mỗi nhóm chỉ số thành phần có các tiêu chí và tiêu chí con.

*(Chi tiết chỉ số chuyển đổi số các đơn vị sự nghiệp tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này).*

c) Bộ chỉ số chuyển đổi cấp xã: Gồm 10 nhóm chỉ số thành phần: Nhận thức số; Thể chế số; Hạ tầng số, dữ liệu số; Nhân lực số; An toàn, an ninh mạng; Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số; Chính quyền số; Kinh tế số; Xã hội số; Chi ngân sách cho chuyển đổi số. Mỗi nhóm chỉ số thành phần có các tiêu chí và tiêu chí con.

*(Chi tiết chỉ số chuyển đổi số cấp xã tại Phụ lục 3 kèm theo Quyết định này).*

## **2. Thang điểm, phương pháp và trình tự đánh giá**

### a) Thang điểm đánh giá

- Điểm đánh giá là tổng điểm các chỉ tiêu đạt được.
- Xếp hạng các cơ quan, đơn vị, địa phương được theo thứ tự từ cao đến thấp.

### b) Phương pháp đánh giá

- Căn cứ thang điểm chuẩn của từng chỉ số, các cơ quan đánh giá kết quả thực hiện để tự chấm điểm theo mức độ hoàn thành công việc. Mức điểm cho mỗi chỉ số là điểm tối đa khi đáp ứng toàn bộ yêu cầu của chỉ số đó và giảm trừ tương ứng theo mức độ thực hiện công việc, nhiệm vụ.

- Việc tự đánh giá, chấm điểm của cơ quan bắt buộc phải có các tài liệu kiểm chứng kèm theo để xác định mức độ tin cậy của việc đánh giá, chấm điểm. Đối với các chỉ số, chỉ số thành phần không có tài liệu kiểm chứng hoặc tài liệu kiểm chứng chưa thể hiện hết nội dung đánh giá, chấm điểm, cơ quan phải có giải thích cụ thể bằng văn bản về cách thức đánh giá, tính điểm.

### c) Trình tự đánh giá

- *Tự đánh giá của các cơ quan*
- Hằng năm, căn cứ hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng Văn hóa và Thông tin ban hành văn bản hướng dẫn việc đánh giá chuyển đổi số các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố.
- Trên cơ sở hướng dẫn của Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan tự tiến hành đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ chỉ số ban hành tại Quyết định

này.

*- Đánh giá của Phòng Văn hóa và Thông tin, Tổ giúp việc, Hội đồng thẩm định kết quả chuyển đổi số thành phố*

Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Tổ giúp việc sẽ thực hiện đánh giá sơ bộ điểm tự đánh giá của các cơ quan. Các thành viên Hội đồng thẩm định kết quả chuyển đổi số thành phố thực hiện thẩm định để xem xét, công nhận hoặc điều chỉnh kết quả đánh giá của các cơ quan.

*- Công bố kết quả đánh giá Chỉ số chuyển đổi số*

Việc công bố kết quả đánh giá do Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp và tham mưu Hội đồng thẩm định công bố trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.

+ Hội đồng thẩm định kết quả chuyển đổi số thành phố bao gồm: Lãnh đạo UBND thành phố làm Chủ tịch Hội đồng, Lãnh đạo Phòng Văn hóa và Thông tin làm Phó Chủ tịch Hội đồng, Lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Lãnh đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch, Lãnh đạo Phòng Nội vụ...

+ Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định do Chủ tịch Hội đồng thẩm định quyết định thành lập, bao gồm thành viên của các cơ quan liên quan và thành viên thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin. Nhiệm vụ của Tổ giúp việc do Chủ tịch Hội đồng thẩm định quy định.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã phường**

a) Thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số chính xác theo đúng mẫu và thời gian quy định.

b) Tạo điều kiện để Hội đồng thẩm định, Tổ giúp việc, Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện trong quá trình thẩm định số liệu do cơ quan cung cấp.

#### **2. Phòng Văn hóa và Thông tin**

a) Chủ trì tổ chức triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ quan, địa phương định kỳ hằng năm; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai, thực hiện Quyết định này.

b) Tổ chức kiểm tra xác thực số liệu, phân tích đánh giá, tham mưu Chủ tịch Hội đồng thẩm định Quyết định công bố kết quả đánh giá.

c) Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ này đưa vào kế hoạch ngân sách chi hàng năm của Phòng Văn hóa và Thông tin báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

c) Định kỳ rà soát và tham mưu UBND thành phố sửa đổi, bổ sung các tiêu chí, chỉ số thành phần cho phù hợp với thực tiễn trên cơ sở tổng kết thực tế triển

khai đánh giá mức độ chuyển đổi số và đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1475/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của UBND thành phố ban hành Quy định đánh giá, xếp loại mức độ ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước thuộc UBND thành phố Nha Trang.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3 (VBĐT);
- UBND tỉnh (VBĐT, b/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông (VBĐT, b/c);
- TT. Thành ủy; TT.HĐND TP;
- Các thành viên BCĐ chuyển đổi số TP (VBĐT);
- Trang Thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, VHHT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Sỹ Khánh**